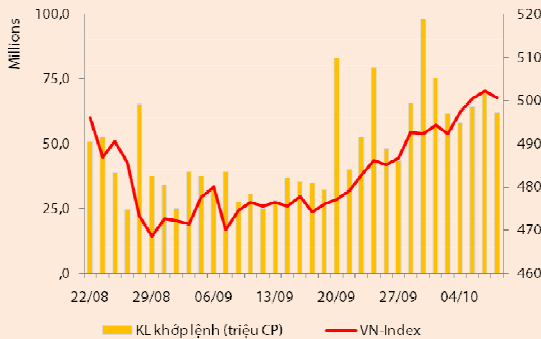


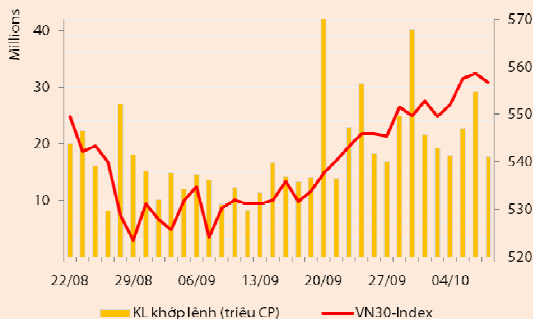


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

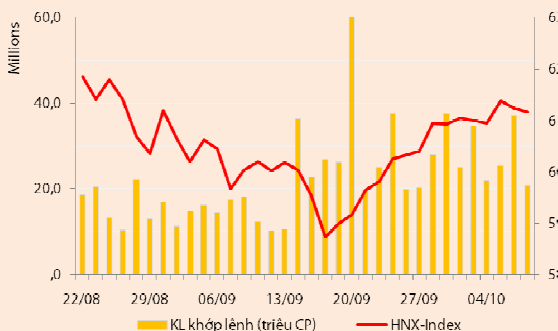
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
9/10/2013	500,67	556,72	61,16
Thay đổi (%)	-0,31%	-0,33%	-0,11%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	62.003.910	17.697.270	20.865.425
Tổng KLGD (CP)	64.403.480	18.788.830	26.321.928
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	768,52	375,31	170,39
Tổng GTGD	953,57	537,95	209,55



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	226,72	212,91	1,77
Giá trị bán (tỷ đồng)	203,95	177,75	2,12
Giao dịch ròng	22,77	35,16	(0,36)



Nội dung:

- ☐ **NĐT nên theo dõi diễn biến thị trường và có thể giải ngân một phần trong những phiên điều chỉnh.**
- ☐ **Cập nhật thông tin về STB**

Các chỉ số giảm nhẹ trong phiên hôm nay. VNIndex giảm 0,31% xuống 500,67 điểm, VN30 giảm 0,33% còn 556,72 điểm và HNIndex giảm 0,11% còn 61,16 điểm.

Thanh khoản giảm so với phiên hôm qua. Sàn HSX có khoảng 62 triệu đv được khớp lệnh, ứng với giá trị 768,52 tỷ đồng (-26,7%). Sàn HNX có khoảng 20,9 triệu đv được khớp lệnh, ứng với giá trị 170,39 tỷ đồng (-35,6%). VNM có nhiều giao dịch thỏa thuận lớn trong phiên với gần 1,1 triệu đv được chuyển nhượng thành công.

Tâm lý giao dịch thận trọng tại ngưỡng 500 điểm, VNIndex giảm nhẹ. Khác với phiên hôm qua, dòng vốn ngoại đã không còn là yếu tố giữ nhịp cho thị trường. Đa số các mã vốn hóa lớn điều chỉnh và nhóm VN30 chốt phiên với 19 mã giảm giá, trong đó các mã ảnh hưởng tiêu cực nhất đến VNIndex là VCB, MSN và BVH. Ngoài ra, GAS cũng giảm nhẹ xuống còn 67.500 đồng/cp trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, lực cầu được duy trì khá tốt ở VNM, mã này chốt phiên tăng 1,43% và dẫn đầu về giá trị giao dịch trên sàn HSX.

Độ rộng của sàn HSX cũng tiêu cực trong phiên hôm nay và đóng cửa với 87 mã tăng và 112 mã giảm. Mặc dù vậy, dòng tiền đầu cơ vẫn còn sức nóng tại các mã quen thuộc như HAR, PVT, TCM, LCG, VNE... Các ngành tăng điểm trong phiên gồm Thực phẩm, Dược phẩm và Khai khoáng.

PVX đảo chiều tăng điểm, HNIndex giảm điểm nhẹ. Sau phiên giao dịch mạnh hôm qua, cổ phiếu PVX đã đảo chiều tăng điểm trong phiên hôm nay. Cùng với PVX, ACB là mã hỗ trợ cho chỉ số HNIndex với mức tăng 1,3%. Mặc dù vậy, HNIndex vẫn đóng cửa giảm nhẹ do ảnh hưởng tiêu cực của các mã dẫn dắt còn lại như PGS, BVS, KLS, PVS, VND...

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

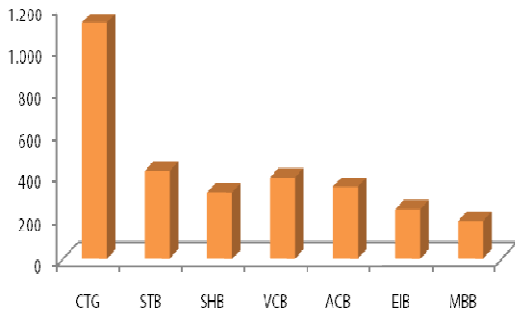
Giảm trở lại sau 3 phiên tăng điểm nhưng VNIndex vẫn cầm cự được trên mốc 500 điểm nhờ một số mã bluechips đỡ giá tốt, VNM là cổ phiếu nổi bật trong phiên này với mức tăng khá cả về giá và khối lượng giao dịch. Thanh khoản sụt giảm trên cả hai sàn, đặc biệt giảm khá mạnh ở nhóm VN30, dòng tiền chủ yếu tập trung vào các mã đầu cơ. Như vậy thị trường đang diễn biến theo đúng nhận định của chúng tôi khi áp lực giảm điểm liên tục gia tăng khi đi vào vùng đỉnh cũ 500-510 điểm và sẽ có những phiên điều chỉnh. Chúng tôi cho rằng thông tin tiêu cực có thể ảnh hưởng đến thị trường trong hai phiên giao dịch cuối tuần là diễn biến mới về việc có hay không việc vỡ nợ của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Trong báo cáo về "Triển vọng kinh tế thế giới", IMF cho biết nếu Mỹ thất bại trong việc nâng trần nợ thì sẽ gây thêm một cú sốc mới cho kinh tế toàn cầu và tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng được dự báo giảm so với dự báo trước đó. Vì vậy, chúng tôi khuyến cáo NĐT nên theo dõi diễn biến thị trường và có thể giải ngân một phần trong những phiên điều chỉnh vào những cổ phiếu dự đoán có kết quả kinh doanh quý 3 tốt.

CẬP NHẬT THÔNG TIN CỔ PHIẾU - STB

Xem xét số liệu báo cáo về kết quả kinh doanh và tăng trưởng tài sản các ngân hàng niêm yết gần đây cho thấy STB đang duy trì được sự ổn định khá cao trong mô hình kinh doanh ngân hàng bán lẻ của mình. Tăng trưởng huy động và tín



SL điểm giao dịch (31/12/2012)



dụng trong 6 tháng đầu năm 2013 của STB lần lượt đạt 10% và 13%, cao hơn mức trung bình của toàn hệ thống và cao hơn hầu hết các ngân hàng niêm yết còn lại. Ngoài ra, STB vẫn duy trì được tỷ lệ lãi biên ròng (NIM) cao và LNST ổn định so với cùng kỳ năm 2012.

6T2013	BIDV	VCB	CTG	ACB	STB	EIB	SHB	MBB
Tăng trưởng cho vay	7%	-2%	0%	7%	13%	7%	2%	7%
Tăng trưởng huy động	6%	7%	6%	0%	10%	6%	-3%	14%
LNST (tỷ đồng)	1.969	1.976	3.109	717	1.149	581	302	1.343
NIM (6 tháng)	1,4%	1,3%	1,9%	1,5%	2,6%	1,1%	1,0%	1,9%

Với hệ thống trải rộng và tỷ lệ cho vay khách hàng cá nhân chiếm tỷ trọng cao, hiệu quả hoạt động tín dụng trong quý 3 dự kiến vẫn tiếp tục khả quan. Tính đến thời điểm cuối năm 2012, ngân hàng đã có mặt tại 48/63 tỉnh thành trong cả nước và hiện diện tại ba tỉnh thành của Lào và Campuchia với tổng số điểm giao dịch là 416, chỉ thấp hơn CTG (1.123 điểm). Trong năm 2013, dự kiến STB sẽ mở rộng địa bàn hoạt động ở hai tỉnh Yên Bái và Lào Cai và lên kế hoạch chuyển đổi hình thức hoạt động của hai chi nhánh tại Lào và Campuchia sang hình thức ngân hàng con. Nhờ mạng lưới trải rộng nhiều tỉnh thành, nguồn thu của STB không chỉ tập trung ở hai khu vực là thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, mà còn được đóng góp lớn từ các địa phương khác. Đây cũng là một trong những lý do giúp STB duy trì thu nhập từ lãi và phục hồi thu nhập từ mảng dịch vụ.

Về cơ cấu khách hàng, STB hướng đến nhóm khách hàng cá nhân và doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhóm đối tượng có nhu cầu vay ổn định và mang lại chênh lệch lãi suất hấp dẫn. Tỷ trọng cho vay khách hàng cá nhân của STB tăng từ mức 34,7% năm 2012 lên 36,4% trong 6T2013. Mô hình kinh doanh này giúp STB duy trì tỷ lệ NIM cao xấp xỉ năm 2012, trong khi những ngân hàng từng có sự tăng trưởng tốt ở các năm trước nhờ đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp và tập đoàn lớn phải "loay hoay" với bài toán cho vay và NIM giảm.

Theo tìm hiểu của chúng tôi, trong bức tranh không khả quan của toàn hệ thống, STB chủ động chọn lọc đối tượng cấp tín dụng nhằm kiểm soát tình trạng nợ xấu. Do đó, tăng trưởng huy động và cho vay trong quý III/2013 không biến động nhiều so với con số của sáu tháng đầu năm. Chúng tôi dự báo lợi nhuận trước thuế 9T2013 đạt khoảng 2.238 tỷ đồng.

Diễn biến về nợ xấu tại STB tương tự theo xu hướng thị trường và việc kiểm chế tỷ lệ này đang được kiểm soát chặt chẽ. So với thời điểm cuối năm 2012, tỷ lệ nợ quá hạn và nợ xấu của STB tăng khá nhanh trong quý I/2013 và quý II/2013. Đến thời điểm cuối tháng 6/2013, tỷ lệ nợ quá hạn là 3,3% và tỷ lệ nợ xấu là 2,5%. Mặc dù vậy, so với các ngân hàng niêm yết, tỷ lệ nợ quá hạn của STB chỉ cao hơn CTG và thấp hơn so với các ngân hàng khác như VCB, ACB, SHB và MBB, cho thấy rủi ro về nợ xấu tiềm ẩn của STB không đáng kể so với các ngân hàng kể trên. Theo thông tin tìm hiểu của chúng tôi, tỷ lệ nợ xấu đến thời điểm cuối tháng 9/2013 của STB còn khoảng 2,3%. Để xử lý triệt để nợ xấu, chia sẻ mới đây của lãnh đạo STB trên các phương tiện truyền thông, STB cũng đang có ý định bán khoảng 1.000 tỷ đồng nợ xấu cho VAMC.



		VCB	CTG	ACB	STB	EIB	SHB	MBB
Tỷ lệ nợ xấu	2012	2,26%	1,47%	2,50%	2,05%	1,32%	8,81%	1,84%
	6T2013	2,81%	2,21%	2,99%	2,51%	1,49%	9,07%	2,45%
Tỷ lệ nợ quá hạn	2012	15,0%	1,9%	7,8%	2,5%	4,0%	16,9%	5,9%
	6T2013	15,9%	2,9%	7,1%	3,3%	3,6%	16,7%	6,1%

Mặc dù kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng tín dụng nhưng diễn biến lãi suất huy động đang theo hướng có lợi cho STB. Dữ liệu tính toán của chúng tôi cho thấy lãi suất huy động bình quân 6T13 của STB là 7,8% giảm mạnh từ mức bình quân 9,1% của năm 2012. Lãi suất cho vay cũng giảm mạnh tương ứng, bình quân còn khoảng 14%, từ mức trên 17% của năm 2012. Lãi suất huy động vẫn tiếp tục có xu hướng giảm trong các tháng cuối năm. Ngoài ra, với dự báo tăng trưởng tín dụng cả năm khoảng 14,1% và tăng trưởng huy động đạt khoảng 17,7%, thu nhập lãi thuần năm 2013 ước đạt 7.207 tỷ đồng.

LNST cả năm ước đạt 2.058 tỷ đồng, tương ứng EPS là 1.801 đồng. Với tỷ trọng khách hàng cá nhân cao, hoạt động tín dụng tại STB vẫn duy trì sự ổn định, hay nói cách khác hoạt động cho vay bán lẻ vẫn đang tăng trưởng bù đắp cho sự sụt giảm ở mảng cho vay doanh nghiệp. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh 6T2013 cho thấy hoạt động dịch vụ đã tăng trưởng khá tốt trở lại so với năm 2012. Từ những cơ sở ở trên, chúng tôi ước tính LNTT của STB đạt khoảng 2.150 tỷ đồng trong 9T2013, và cả năm đạt khoảng 2.744 tỷ đồng, xấp xỉ kế hoạch 2013. LNST năm 2013 ước đạt 2.058 tỷ đồng, tương ứng EPS là 1.801 đồng cổ phiếu. Với kết quả dự phóng này, STB đang giao dịch ở mức forward P/E khoảng 8,3x và P/B (30/06/2013) là 1,4x.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

Sau hai phiên tăng đầu tuần, kết thúc phiên giao dịch hôm nay, VN-Index giảm 1,55 điểm (0,31%), xuống mức 500,67 điểm. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 62 triệu, giảm nhẹ so với phiên hôm qua.

VN-Index đã có hai phiên biến động quanh mức 500 điểm. Mức 500 điểm tương ứng với mức Fibonacci 50% nên áp lực bán cũng gia tăng, trong khi lực cầu bắt đầu có do dự. Đồng thời đường giá cũng đang kiểm định đường xu hướng giảm điểm từ tháng 6 đến nay sau khi đã vượt qua ngày 04/10/2013. Xét trên yếu tố này, đường giá đã có hai phiên kiểm định thành công khi lượng cung vẫn được cầu hấp thụ. Ngưỡng Fibonacci 60,8% tương ứng ngưỡng 506 điểm và hai đỉnh gần nhất của VN-Index cũng ở quanh ngưỡng 510 điểm.

Chỉ báo RSI khi tiến gần ngưỡng 70 đã có sự điều chỉnh nhẹ trở lại, MACD vẫn đi lên nhưng đường cò chưa gia tăng.

Xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index vẫn chưa có tín hiệu kết thúc. Vùng kháng cự tiếp theo quanh ngưỡng 510 điểm và ngưỡng hỗ trợ là 490 điểm.



SÀN HNX:

Hnx-Index tiếp tục giảm điểm phiên thứ hai liên tiếp. Đóng cửa thị trường chỉ số giảm nhẹ 0,06 điểm (0,11%) xuống mức 61,16 điểm. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 20,86 triệu cổ phiếu, giảm 46% so với phiên hôm qua.

HNX-Index đã có tám phiên biến động đi ngang trong vùng 60,3-61,5 điểm, tương ứng với hai ngưỡng Fibonacci 23,6%-38,2%. Ngưỡng Fibonacci 38,2% cũng tương ứng với đường MA(200), mức này đang là trở ngại lớn của đường giá. Điểm tích cực của đường giá là sau khi vượt qua đường xu hướng giảm từ tháng 6 thì vẫn đang biến động trên đường này.

Các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MACD chưa có tín hiệu tích cực hơn. RSI đi xuống hai phiên liên tiếp, đường cò MACD đang thấp dần.

HNX-Index vẫn đang biến động trong vùng 60,3-61,5 điểm và ngưỡng kháng cự phía trên là 63 điểm.



QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Cả hai chỉ số đều đang biến động giằng co trong vùng nhạy cảm và áp lực bán ở ngưỡng kháng cự tiếp theo khá mạnh. Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư tạm thời theo dõi diễn biến giá để chờ cơ hội chốt lời ở vùng kháng cự tiếp theo hoặc tận dụng cơ hội mua lướt sóng khi đường giá có sự điều chỉnh trở lại ngưỡng hỗ trợ. Việc giải ngân nên tập trung vào cổ phiếu có triển vọng tốt trong quý 3.


DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
CSM	35,9	Bán	24/09/2013	34,2	38,0	32,2	35,7	10/02/2013	Đóng trạng thái	4,39%	Ngắn hạn
HCM	23,0	Mua	24/09/2013	22,7	25,0	21,5			Nắm giữ	1,32%	Ngắn hạn
GAS	67,5	Mua	24/09/2013	66,5	76,0	65,0			Nắm giữ	1,50%	Trung hạn
CII	17,1	Mua	26/09/2013	16,8	19,0	16,0			Nắm giữ	1,79%	Ngắn hạn
MSN	83,5	Mua	30/09/2013	85,5	95,0	81,0			Mở trạng thái	-2,34%	Trung hạn
HAG	21,5	Mua	10/07/2013	21,4	23,5	20,5			Mở trạng thái	0,47%	Trung hạn
GMD	25,8	Mua	10/07/2013	26,3	29,0	25,0			Mở trạng thái	-1,90%	Ngắn hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

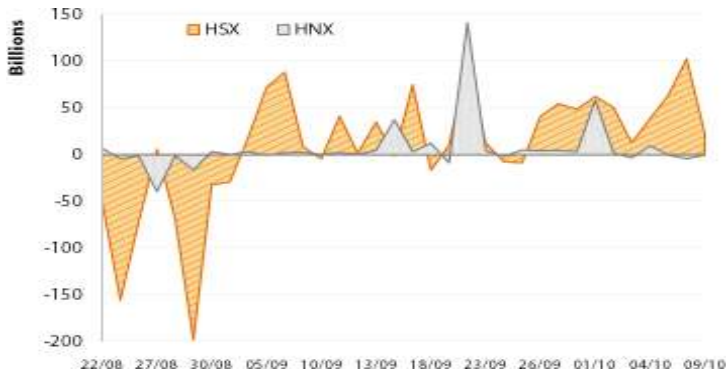
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	39,2	-1,51%	454.490	714.203	Tăng	Giảm
CTG	17,4	-1,69%	584.850	737.991	Tăng	Đi ngang
DPM	41,1	0,00%	266.790	433.113	Tăng	Tăng
DQC	26,9	4,26%	73.030	33.387	Tăng	Đi ngang
DRC	41,2	-0,96%	305.940	384.493	Tăng	Đi ngang
FPT	45,7	-0,44%	203.180	215.636	Tăng	Tăng
HBC	14,9	0,00%	28.330	55.688	Tăng	Giảm
HPG	36,1	-0,82%	665.010	723.593	Tăng	Tăng
HVG	24,2	-1,22%	92.900	160.792	Tăng	Giảm
LAS	35,5	-0,56%	2.880	35.850	Tăng	Đi ngang
NTL	13,0	-0,76%	1.095.440	1.241.898	Tăng	Tăng
OGC	9,8	1,03%	1.138.740	1.921.728	Tăng	Giảm
PET	21,5	-0,92%	243.590	501.032	Tăng	Đi ngang
PGD	31,5	-0,32%	57.810	69.914	Tăng	Tăng
PGS	24,1	-0,82%	250.600	601.264	Tăng	Tăng
PPC	20,2	-0,98%	1.351.070	2.220.596	Đi ngang	Giảm
PVD	69,0	1,47%	142.580	207.922	Tăng	Tăng
PVS	16,2	-0,61%	293.372	656.306	Tăng	Đi ngang
REE	25,7	-1,15%	888.020	1.466.731	Tăng	Đi ngang
SSI	16,8	-1,18%	629.640	1.456.585	Tăng	Giảm
TDH	11,3	0,00%	116.630	259.762	Đi ngang	Giảm
VCB	28,6	-1,38%	335.050	575.248	Tăng	Tăng
VIC	64,0	0,00%	87.560	407.484	Đi ngang	Đi ngang
VNM	142,0	1,43%	334.620	125.911	Đi ngang	Đi ngang

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NĐT NƯỚC NGOÀI



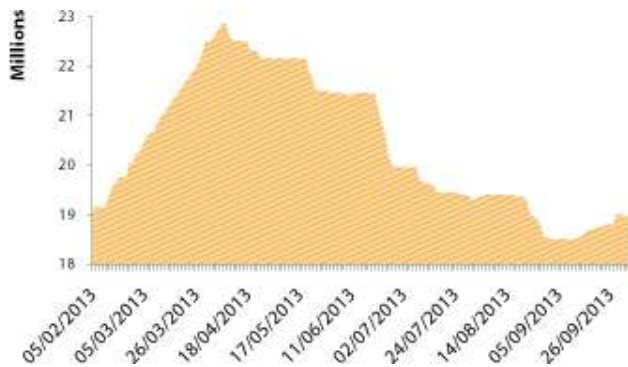
Khối ngoại giao dịch thận trọng hơn trong phiên hôm nay. Chốt phiên, họ mua ròng khoảng 22,4 tỷ đồng trên cả hai sàn giao dịch. Các mã được mua ròng nhiều nhất là HPG, DRC và DPM. Ngược lại, các mã bị bán ròng nhiều nhất là TTP, HQC và GAS.

Quỹ VNM ETF hiện đang giao dịch với mức premium là 0,14%, ngược lại, quỹ FTSE ETF hiện đang bị chiết khấu là -1,37%. Lượng ccq của quỹ của hai quỹ ETF giữ nguyên không đổi.

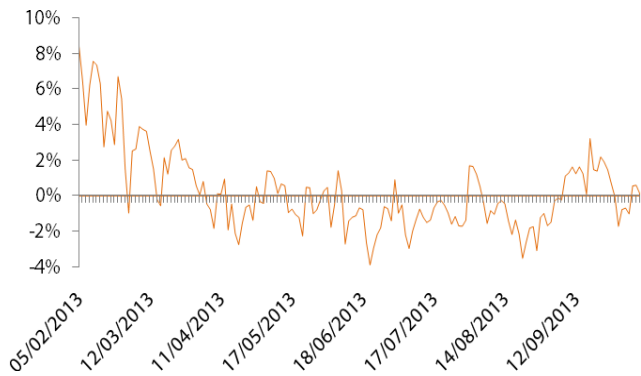
DIỄN BIẾN ETF

Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

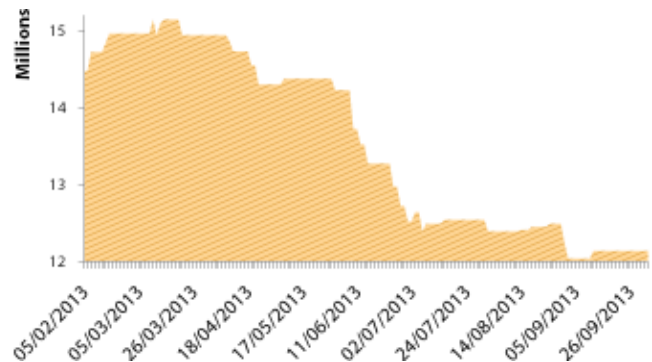


Chênh lệch giữa giá và NAV (%)

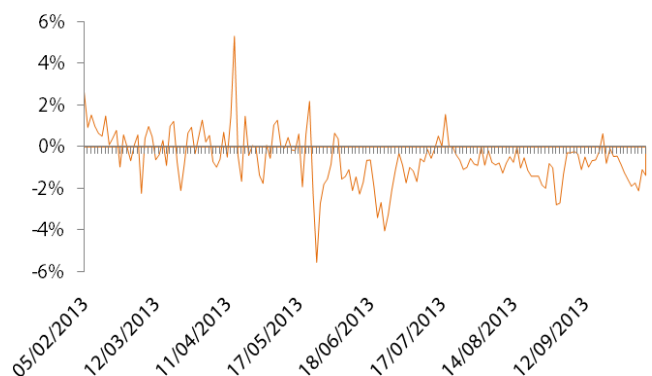


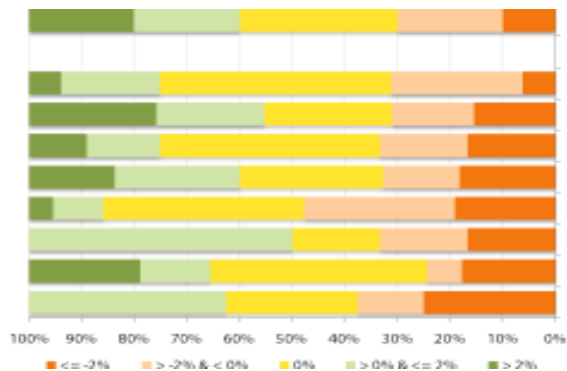
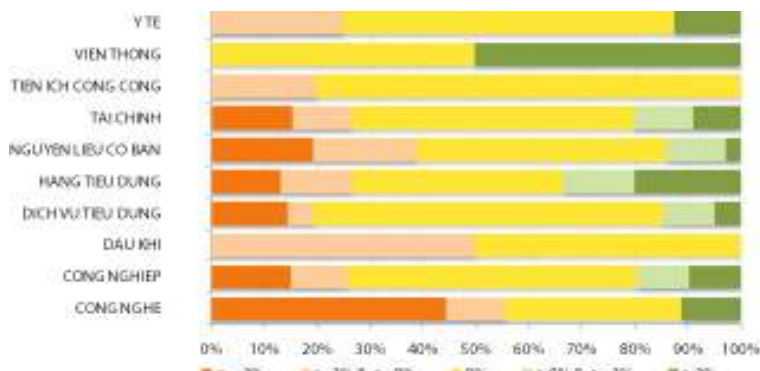
FTSE Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HSX
Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành

HNX
Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
VTB	10,7	7,00%	5,94%	STG	17,2	-6,52%	-10,42%
DAG	12,4	6,90%	14,81%	HLG	7,2	-6,49%	-8,86%
IMP	37,5	6,84%	7,14%	KAC	5,8	-6,45%	-20,55%
TDW	15,9	6,71%	26,19%	AGM	11,7	-6,40%	-9,30%
CCL	3,4	6,25%	3,03%	ALP	3,2	-5,88%	-5,88%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
MKV	7,7	10,00%	13,24%	WCS	65,7	-10,0%	13,28%
VE4	8,8	10,00%	0,00%	L44	6,9	-9,21%	4,55%
D11	13,2	10,00%	-15,38%	SDB	1,0	-9,09%	-9,09%
NST	6,6	10,00%	24,53%	SMT	9,0	-9,09%	-11,76%
VBH	17,9	9,82%	13,29%	VAT	4,0	-9,09%	-11,11%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	4,82	6,2	VNM	47,32	6,15
HAR	4,73	4,2	HAR	32,29	4,20
HQC	4,09	3,9	GAS	30,09	3,91
IJC	3,51	3,7	ITA	28,80	3,74
LCG	2,69	3,6	PPC	27,37	3,56

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
KLS	4.672	22,53	KLS	38,75	22,88
SHB	3.133	15,11	KLF	23,99	14,16
PVX	2.818	13,59	SHB	21,43	12,65
SCR	1.981	9,55	VCG	12,46	7,36
VCG	1.402	6,76	FIT	12,25	7,23

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
HPG	14,31	4,47	9,84	TTP	-	14,94	(14,94)
DRC	8,42	0,21	8,21	HQC	0,61	3,41	(2,80)
DPM	4,84	0,04	4,79	GAS	0,85	2,04	(1,19)
HSG	3,03	-	3,03	DVP	-	0,90	(0,90)
VCB	3,33	0,32	3,02	EIB	-	0,83	(0,83)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
VGS	0,25	-	0,25	SD5	-	1,01	(1,01)
SHB	0,21	-	0,21	DBC	-	0,31	(0,31)
S91	0,16	-	0,16	PVS	0,02	0,32	(0,30)
PVC	0,13	-	0,13	SKS	0,00	0,09	(0,09)
INN	0,10	-	0,10	FIT	-	0,08	(0,08)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
GAS	21/10/2013	23/10/2013	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	15/11/2013			
NHS	18/10/2013	22/10/2013	Cổ tức bằng tiền	15%	2013	20/11/2013			
NHS	18/10/2013	22/10/2013	Quyền mua CP	1:1					
DC4	16/10/2013	18/10/2013	Cổ tức bằng tiền	10%	2012	31/10/2013			
SFR	16/10/2013	18/10/2013	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn	1:1					
BGM	14/10/2013	16/10/2013	Đại hội cổ đông bất thường 2013						
LBM	14/10/2013	16/10/2013	Cổ tức bằng tiền	10%	2012 & 1-2013	25/10/2013			
SD2	14/10/2013	16/10/2013	Cổ tức bằng tiền	8%	2012	23/12/2013			
SKS	14/10/2013	16/10/2013	Cổ tức bằng tiền	10%	2012	23/12/2013			
HCC	12/10/2013	14/10/2013	Cổ tức bằng tiền	5%	2012	11/11/2013			
KDC	11/10/2013	15/10/2013	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản						
CNC	09/10/2013	11/10/2013	Phát hành CP tăng vốn điều lệ	21,6%					
S55	09/10/2013	11/10/2013	Đại hội đồng cổ đông bất thường 2013						

Nguồn: HSX, HNX

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Ngày giao dịch	Tên quỹ mở	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
01/10/2013	VFF	0,75%	0,75%	10.281	10.275	0,06%
04/10/2013	VFB	-	0,50%	10.031	9.454	6,11%
04/10/2013	VFA	1,00%	0,50%	7.098	6.901	2,85%

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Nguyễn Anh Tuấn – TP. Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 225

tuana.na@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP.Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

Phạm Phong Thành – TP. Môi giới 3

+84 8 3930 2156/ Ext: 219

thanh.pp@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1 2 3 4, tòa nhà Viet Dragon
41 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Q.1, TP.HCM

- ☎ +84 8 6299 7006
- ☎ +84 8 6291 7986
- ✉ info@vdsc.com.vn
- 🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

- ☎ +84 4 6288 2006
- ☎ +84 4 6288 2008
- ✉ info@vdsc.com.vn
- 🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

- ☎ +84 058 3820 006
- ☎ +84 058 3820 008
- ✉ info@vdsc.com.vn
- 🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

- ☎ +84 0710 381 7578
- ☎ +84 0710 381 7789
- ✉ info@vdsc.com.vn
- 🌐 www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.